

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 268/2024/QĐST - VDS

Bình Thạnh, ngày 20 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Dư Tuyết Lạnh

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Mai Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Vũ Thị Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2024 tại Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 1186/2023/TLST - VDS ngày 15 tháng 6 năm 2023 về việc “*Tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 29/2024/QĐST-VDS ngày 05 tháng 02 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người có đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Minh S

Địa chỉ: Phường A, quận B, Thành phố P.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Thanh C; địa chỉ: Phường Q, quận B, Thành phố P (Văn bản ủy quyền ngày 29/5/2023).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị Thùy N

2/ Bà Nguyễn Thị Thùy D

3/ Bà Kha Tiến Nhị Ngọc N1

Cùng địa chỉ: Phường A, quận B, Thành phố P.

Người đại diện hợp pháp của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Ông Nguyễn Minh S; Địa chỉ: Phường A, quận B, Thành phố P (Văn bản ủy quyền ngày 13/3/2023)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Theo đơn yêu cầu ngày 29 tháng 5 năm 2023 và lời trình bày của người đại diện hợp pháp của người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình giải quyết việc dân sự thì cha các ông bà là ông Nguyễn Văn Đ (Đã chết ngày 19/9/2006) và mẹ là bà Trần Thị L (Trần Thị L) (Đã chết ngày 28/6/2011) sống chung với nhau có 04 người con gồm: ông Nguyễn Phi H, sinh ngày 02/10/1974); bà Nguyễn Thị Thùy N, sinh ngày 30/8/1976; bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 19/12/1977; ông Nguyễn Minh S, sinh ngày 02/9/1986. Vào năm 1991 cha mẹ ông bà trên ly hôn. Năm 1992 mẹ ông bà chung sống với ông Kha T có thêm một người con tên là Kha Tiến Ngọc Nhi N1, sinh ngày 07/12/1992.

Vào năm 2014 ông Nguyễn Phi H đã bỏ nhà đi khỏi địa phương đến nay không có bất cứ liên lạc gì với gia đình. Mặc dù ông S và gia đình đã tìm kiếm, hỏi tin tức thông qua người thân, bạn bè và đăng báo tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức xác thực của ông H. Nay ông S yêu cầu Tòa án nhân dân quận B tuyên bố ông Nguyễn Phi H, sinh ngày 02/10/1974, nơi cư trú cuối cùng tại Phường A, quận B, Thành phố P là mất tích.

Tại phiên họp: Ông Nguyễn Minh S, bà Nguyễn Thị Thanh C là đại diện hợp pháp của người có đơn yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin vắng mặt tại phiên họp và vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Phi H là mất tích.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B:

Về thẩm quyền giải quyết việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích: Tòa án nhân dân quận B thụ lý là đúng thẩm quyền; Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết việc dân sự, Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng luật định; tuy nhiên có vi phạm về thời hạn theo khoản 1, khoản 4 Điều 388 Bộ luật tố tụng dân sự; Về nội dung: Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Minh S về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Phi H, sinh năm 1974, Phường A, quận B, Thành phố P là mất tích.

Lệ phí dân sự: Người yêu cầu chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1]. Về quan hệ và thẩm quyền giải quyết:

Ông S có đơn yêu cầu tuyên bố anh của ông là ông Nguyễn Phi H mất tích. Đây là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Ông H có nơi cư trú cuối cùng tại quận B, Thành phố P nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quận B, Thành phố P theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về thủ tục tố tụng:*

Về người tham gia tố tụng: Người yêu cầu là ông S có đại diện ủy quyền là bà C; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đại diện ủy quyền là ông S có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp, vì vậy căn cứ Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt đối với các đương sự nêu trên.

[3]. *Về nội dung:*

Căn cứ trích lục bộ khai sinh lập ngày 06 tháng 12 năm 1974 của ông H cùng các bản sao giấy khai sinh của ông S, bà N, bà D xác định cha của các ông bà nêu trên là ông Nguyễn Văn Đ và mẹ là bà Trần Thị L;

Căn cứ trích lục án dân sự số 47 ngày 03/10/1991 của Tòa án nhân dân thị xã R xác định ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị L có các con chung là các ông bà nêu trên; sổ hộ khẩu số 31110088639 ngày 31 tháng 10 năm 2011 xác định ông Nguyễn Phi H là anh ruột của ông Nguyễn Minh S.

Ông S cùng các bà N, bà D là em ruột của ông H được quyền yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Phi H, sinh ngày 02/10/1974 mất tích theo quy định tại Điều 387 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ lời khai của ông S và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Thùy N; Nguyễn Thị Thùy D và bà Kha Tiến Nhị Ngọc N1 thì ông H đã bỏ nhà đi khỏi địa phương từ năm 2014 và gia đình mất liên lạc với ông H từ đó đến nay. Gia đình ông S đã cố gắng tìm kiếm, hỏi tin tức thông qua người thân, bạn bè và đăng báo tìm kiếm khắp nơi nhưng không có tin tức xác thực nào của ông H.

Căn cứ kết quả cung cấp chứng cứ của Công an phường A, quận B xác nhận ông Nguyễn Phi H có hộ khẩu thường trú tại Phường A, quận B, Thành phố P. Ông H đi khỏi địa phương từ năm 2014, không rõ địa chỉ nơi đến.

Tòa án nhân dân quận B đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trên các phương tiện thông tin và đăng thông tin tìm kiếm trên 03 số báo liên tục nhưng vẫn không có kết quả.

Do đó, từ các căn cứ nêu trên xác định ông Nguyễn Phi H, sinh ngày 02/10/1974; nơi cư trú cuối cùng tại Phường A, quận B, Thành phố P biệt tích đến nay đã hơn 02 năm liền mà không có tin tức xác thực về việc ông S còn sống hay đã chết mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nên có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Minh S về việc tuyên bố ông Nguyễn Phi H là mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, Thành phố P là có căn cứ nên chấp nhận.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông Nguyễn Minh S phải chịu theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 48, Điều 67, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Minh S:

Tuyên bố ông Nguyễn Phi H, sinh ngày 02/10/1974 nơi cư trú cuối cùng Phường A, quận B, Thành phố P mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do ông Nguyễn Minh S phải chịu, được căn trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng ông S đã nộp theo biên lai thu số AA/2023/0027998 ngày 12/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố P.

3. Về quyền kháng cáo: Người có đơn yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- CCTHA quận Bình Thạnh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Dư Tuyết Lạnh

